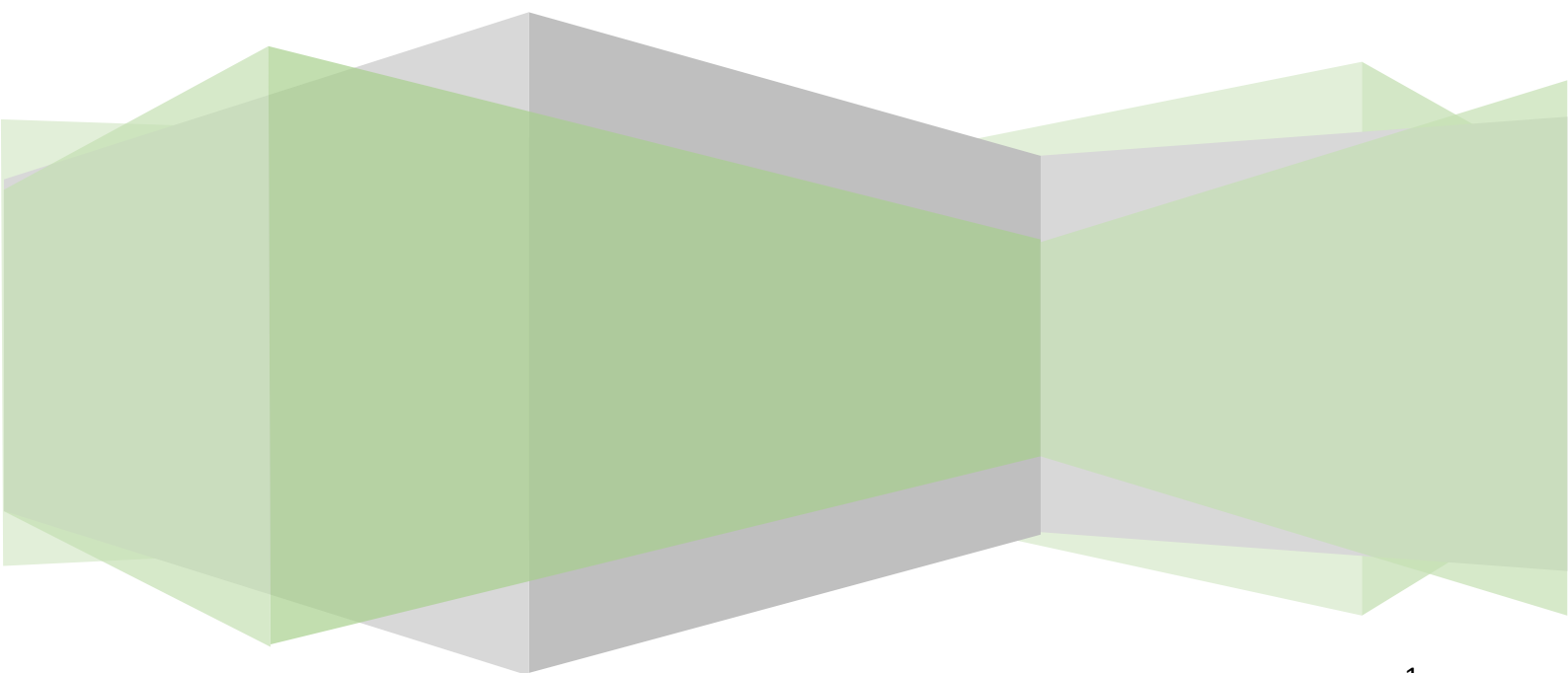


BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG SONADEZI**



MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát	4
2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh.....	5
3. Mô hình tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý	6
4. Định hướng phát triển	7
5. Các rủi ro.....	9
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021	11
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	11
2. Tổ chức và nhân sự	13
3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án.....	18
4. Tình hình tài chính	20
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	21
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	22
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	24
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	24
2. Tình hình tài chính	25
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	26
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	26
5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	27
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	27
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CÔNG TY	28
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	28
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty ...	29
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	29
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	30
1. Hội đồng quản trị	30
2. Ban kiểm soát.....	38
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát.....	41
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	45
1. Ý kiến kiểm toán độc lập:	45
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	45

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2020 – 2021	12
Bảng số 2: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2020 – 2021	12
Bảng số 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020-2021	12
Bảng số 4: Tình hình thực hiện so với kế hoạch:	12
Bảng số 5: Danh sách thành viên Ban điều hành.....	13
Bảng số 6: Thay đổi trong ban điều hành	16
Bảng số 7: Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2021	16
Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính năm 2020 – 2021	20
Bảng số 9: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2020 – 2021	20
Bảng số 10: Cơ cấu cổ đông của Công ty	21
Bảng số 11: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm	22
Bảng số 12: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021	24
Bảng số 13: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2021	25
Bảng số 14: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2020 – 2021	25
Bảng số 15: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty	30
Bảng số 16: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.....	38
Bảng số 17: Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan	42
Bảng số 18: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ	42
Sơ đồ 1: Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi.....	7

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600274914 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 07/08/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 07/12/2020.
- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 300.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 12, đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại: (0251) 3951771 Fax: (0251) 3952505
- Website: <http://www.sonaenco.com.vn/>
- Mã chứng khoán: SZE
- Sản giao dịch: UpCom

• Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tiền thân là Công ty Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa được thành lập vào cuối năm 1994, theo Quyết định số 3262/QĐ-UBT ngày 26/12/1994 của UBND tỉnh Đồng Nai trên cơ sở sáp nhập 02 đơn vị là Xí nghiệp Chế biến gỗ gia dụng và Công ty Vệ sinh thành phố Biên Hòa.

Tháng 04/2008, chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Biên Hòa theo Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 08/04/2008 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Đến 7/2010 đổi tên thành Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai theo Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 29/07/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Từ 31/12/2014 trở về trước, cơ quan chủ quản của Công ty là Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Từ 01/01/2015, Công ty là doanh nghiệp thành viên (công ty con) của tổ hợp Tổng công ty Phát triển khu công nghiệp.

Ngày 28/07/2015, UBND tỉnh Đồng Nai ra quyết định số: 2160/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai thành công ty cổ phần.

Ngày 11/09/2015, Tổ chức đấu giá bán cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. HCM. Giá đấu thành công bình quân là 10.138 đồng/cổ phần.

Ngày 08/10/2015, Công ty đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi.

Ngày 16/10/2015, công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp Giấy

chúng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, số 3600274914 đăng ký thay đổi lần thứ 8 chuyển đổi Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai thành công ty cổ phần Môi trường Sonadezi với vốn điều lệ là 300 tỷ đồng. Tuy nhiên, ngày 28/10/2015, UBND tỉnh Đồng Nai đã có công văn số 8835/UBND-KT chấp thuận cho công ty được tiếp tục hoạt động với pháp nhân là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô thị Đồng Nai đến hết ngày 31/10/2015.

Tháng 01/2016, Công ty được UBCK chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 304/UBCK-GSĐC ngày 18/01/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tháng 11/2016, Công ty chính thức được cấp phép đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tháng 04/2017, Công ty ra mắt dịch vụ mới: Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh

▪ Ngành nghề kinh doanh

- ✓ Thu gom rác thải sinh hoạt. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn (rác thải sinh hoạt, công nghiệp, y tế);
- ✓ Quét dọn đường bộ, vỉa hè, dịch vụ lau dọn vệ sinh;
- ✓ Xử lý nước thải;
- ✓ Bán buôn và tái chế phế liệu, sản xuất phân hữu cơ;
- ✓ Duy tu, sửa chữa các hệ thống công trình thoát nước, vỉa hè, cầu đường;
- ✓ Thi công xây dựng công trình giao thông, dân dụng. San lấp mặt bằng;
- ✓ Quản lý, chăm sóc công viên công cộng, hoa viên, cây xanh đường phố. Trồng, cắt tỉa, tạo hình, bán buôn cây xanh, hoa kiểng các loại;
- ✓ Xây dựng, quản lý các dịch vụ và duy tu bảo dưỡng phục vụ khu dân cư;
- ✓ Xây dựng, quản lý kinh doanh du lịch, khách sạn, khu vui chơi giải trí, dịch vụ ăn uống, chợ đêm;
- ✓ Quản lý, vận hành, duy tu, sửa chữa hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông;
- ✓ Sản xuất, lắp đặt, bán buôn các thiết bị môi trường;
- ✓ Khảo sát thiết kế và thi công các công trình điện chiếu sáng, điện trang trí, điện trung thế và trạm biến áp đến 35KV;
- ✓ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

▪ Địa bàn kinh doanh:

Công ty thực hiện những công trình, dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, chủ yếu là thành phố Biên Hòa, các huyện Long Thành, Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu và tại các khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa 2, Loteco, Amata, Sông Mây, Trảng Bom, Hố Nai.

▪ Một số dịch vụ của công ty:



Thu gom chất thải sinh hoạt, chất thải y tế



Hủy hàng phế phẩm



Quét, rửa đường



Thi công, duy tu sửa chữa hệ thống điện, chiếu sáng



Duy tu đường, mương công thoát nước



Dọn vệ sinh công nghiệp



Chăm sóc cắt tỉa cây xanh



Kinh doanh thùng rác, nhà vệ sinh

3. Mô hình tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý

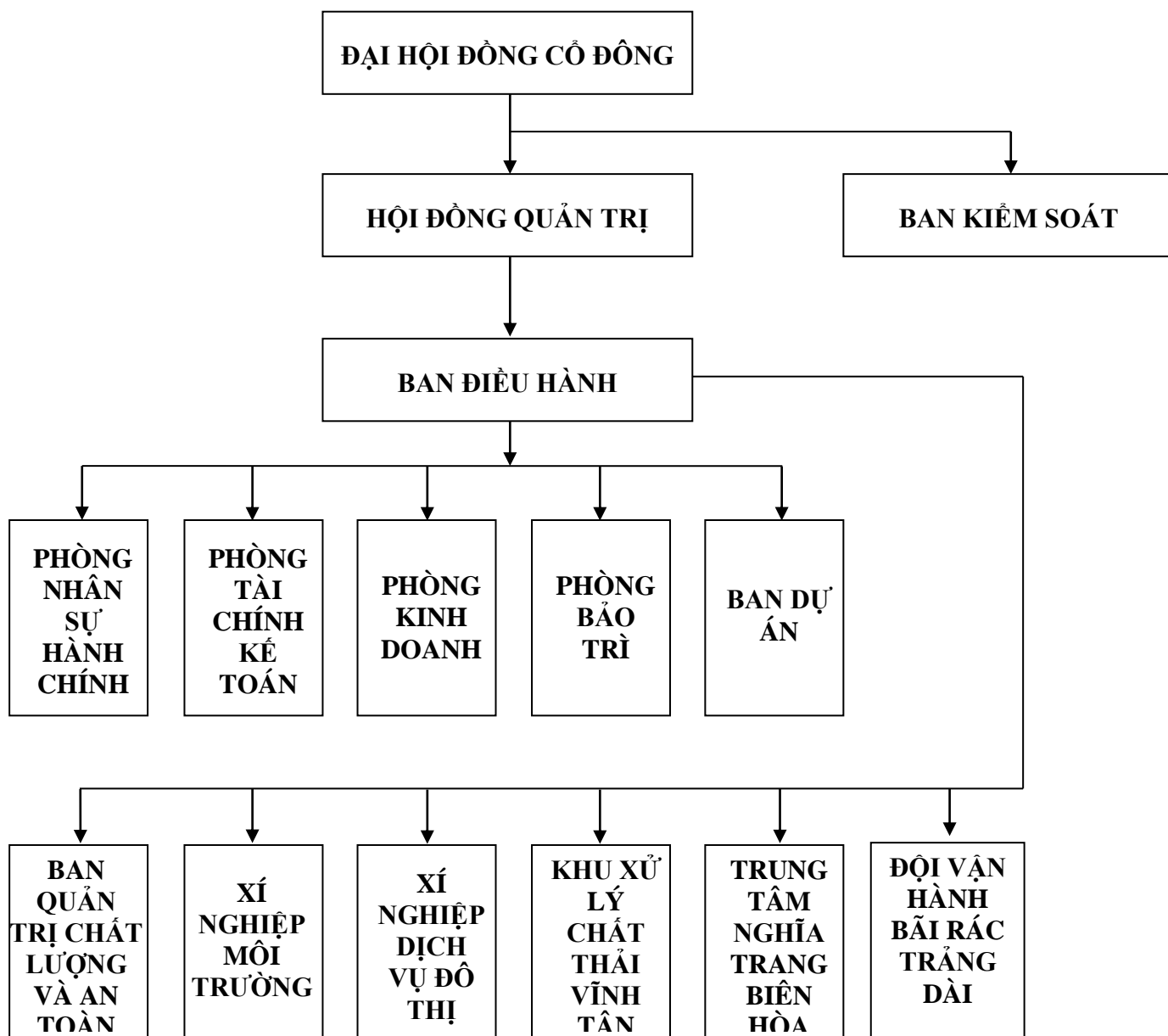
3.1. Mô hình quản trị

Cơ cấu tổ chức, quản lý của công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc
- Các phòng/ban Công ty

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ 1: Mô hình tổ chức bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi



(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi)

3.3. Các công ty con và công ty liên kết

Không có.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Nâng cao kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn, phát huy tính sáng tạo trong đội ngũ cán bộ công nhân viên nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

Nâng cao năng lực cạnh tranh trên các lĩnh vực Công ty đang hoạt động, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

Đáp ứng yêu cầu của khách hàng về thời gian và chất lượng phục vụ đối với các dịch vụ do Công ty cung cấp.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Triển khai dự án xây dựng khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.
- Phát triển nguồn nội lực của công ty bằng việc chú trọng đào tạo cán bộ trẻ, thực hiện những chính sách đãi ngộ nhằm giữ chân người giỏi và thu hút nguồn lao động có chuyên môn.
- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hiện có và triển khai mở rộng các loại dịch vụ này xuống các huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng ISO nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Lấy chất lượng dịch vụ, thái độ phục vụ khách hàng và giá thành hợp lý làm lợi thế cạnh tranh. Tập trung cải thiện chăm sóc khách hàng bằng cách tổ chức hội nghị khách hàng để lắng nghe ý kiến đóng góp khách hàng nhằm hoàn thiện dịch vụ, sản phẩm của Công ty; tổ chức các đợt chăm sóc khách hàng định kỳ,...
- Công ty chủ động ứng dụng các công cụ Online Marketing thông qua nâng cấp, cải tiến Website của Công ty để khách hàng, cổ đông dễ dàng tiếp cận thông tin. Điều này được kỳ vọng là một trong những phương pháp hiệu quả cho hoạt động quảng bá thương hiệu của Công ty.
- Ứng dụng KHCCN vào quá trình hoạt động, cung ứng dịch vụ của công ty nhằm đảm bảo giá thành hợp lý, rút ngắn thời gian cung ứng, đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- Đầu tư phát triển các lĩnh vực môi trường, dịch vụ công ích; Cân đối nguồn vốn chủ sở hữu và vốn vay trong cơ cấu vốn nhằm đảm bảo ổn định tài chính, phù hợp với mục tiêu phát triển của công ty trong dài hạn.
- Tập trung nguồn lực vào các ngành nghề chính của Công ty thuộc lĩnh vực môi trường, dịch vụ công ích. Ngoài ra, Công ty sẽ cân nhắc mở rộng đầu tư sang những lĩnh vực khác có liên quan nhằm đa dạng nguồn khách hàng, nâng cao doanh thu cho công ty.

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng)

Góp phần nâng cao chất lượng môi trường sống của cộng đồng là mục tiêu cao nhất. Đáp ứng các nhu cầu của khách hàng về cung cấp các dịch vụ môi trường là yếu tố quyết định sự tồn tại và phát triển của Công ty. Toàn thể Công ty luôn phấn đấu giữ vững vị thế là đơn vị chủ lực trong việc cung cấp các dịch vụ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các vùng lân cận với phương châm: " Vì một đô thị sáng xanh sạch đẹp".

Tiết kiệm nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu chất thải nguy hại tại nguồn, xử lý chất thải phù hợp với yêu cầu của Pháp luật, bảo vệ môi trường phòng ngừa ô nhiễm từ nguồn.

Xây dựng những chương trình đào tạo, nâng cao kỹ năng cho cán bộ, công nhân viên chức trong công ty. Bên cạnh đó, nâng cao nhận thức cho toàn thể CBCNV thông qua các hoạt động vì môi trường.

Tổ chức và tham gia các hoạt động nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ và làm sạch môi trường sống, góp phần duy trì vẻ đẹp đô thị tỉnh Đồng Nai.

Cam kết cung cấp nguồn lực thích hợp, thường xuyên duy trì cải tiến để nâng cao hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản lý tích hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015 và ISO 14001 2015 trong toàn Công ty.

5. Các rủi ro

Rủi ro về kinh tế

SZE là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ công ích. Hoạt động của doanh nghiệp phụ thuộc vào các yếu tố kinh tế như đầu tư công, sự phát triển của các khu công nghiệp trên địa bàn. Năm 2021 là một năm khó khăn của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh dịch COVID-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài và tỉnh Đồng Nai cũng không là ngoại lệ. Sự đóng cửa của các công ty, hàng quán và các chợ đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của công ty, đồng thời khiến các chi phí phòng chống covid tăng cao như chi phí tổ chức cho người lao động làm việc 3 tại chỗ, chi phí test covid...

Giãn cách xã hội kéo dài cũng gây ra các tác động tiêu cực trong việc giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh Đồng Nai. Theo Sở KH-ĐT, tổng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh năm 2021 sau điều chỉnh là hơn 24,4 nghìn tỷ đồng. Tính đến hết tháng 11, tỉnh Đồng Nai mới giải ngân được khoảng 45% kế hoạch vốn năm 2021, khoảng 11 nghìn tỷ đồng. Nhìn chung tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh còn thấp. Cùng với sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo giải ngân vốn đầu tư công của các cấp lãnh đạo và sự phục hồi mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022 nhờ tỷ lệ tiêm chủng được nâng cao, các hoạt động kinh doanh sẽ bình thường trở lại, tỉnh Đồng Nai được kỳ vọng sẽ có những thay đổi tốt hơn về cơ sở hạ tầng, cảnh quan đô thị. Đây là một cơ hội mà SZE cần nắm bắt và có sự chuẩn bị để đẩy mạnh hoạt động và có những bước đột phá trong kết quả kinh doanh.

Rủi ro lãi suất

Lãi suất là biến số kinh tế nhạy cảm, sự thay đổi của lãi suất sẽ tác động làm thay đổi hành vi sản xuất và tiêu dùng của xã hội. Đối với một doanh nghiệp, rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí đi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành tùy theo cơ cấu nợ vay của ngành đó.

Trong năm 2021, mặt bằng lãi suất đã được duy trì ở mức thấp để hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong điều kiện dịch Covid diễn biến phức tạp gây tác động nặng nề đến đời sống xã hội. Tuy nhiên bước sang năm 2022, lãi suất được dự báo sẽ có

xu hướng nhích dần trong bối cảnh lãi suất thấp đã không còn hấp dẫn để thu hút người dân gửi tiền cùng với sự gia tăng của nhu cầu tín dụng khi doanh nghiệp đã bắt đầu hoạt động bình thường trở lại.

Là một doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công ích, biên lợi nhuận của SZE khá thấp nên việc kiểm soát tốt chi phí lãi vay là vô cùng quan trọng. Doanh nghiệp vẫn đang duy trì cơ cấu nợ vay một cách hợp lý, kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu để sử dụng vốn một cách tối ưu.

Rủi ro lạm phát

Lạm phát là một trong những yếu tố kinh tế vĩ mô quan trọng, có mối quan hệ mật thiết với sự ổn định và phát triển của nền kinh tế. Nền kinh tế phát triển thường đi đôi với lạm phát. Tuy nhiên, lạm phát cao lại là nguy cơ gây bất ổn đối với sự phát triển kinh tế, xã hội, do đó lạm phát cũng là nguyên nhân gây tác động xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thị trường chứng khoán.

Kể từ đầu tháng 1/2022 đến nay, giá xăng liên tục tăng từ mức 23.000 vào tháng 1 lên hơn 26.000 vào đầu tháng 3 đã gây áp lực lên lạm phát. Theo Tổng cục Thống kê, CPI tháng 2/2022 đã tăng 1,42% so với cùng kì năm ngoái. Giá xăng dầu tác động đến nhóm giao thông vận tải vận chuyển hàng hóa; làm tăng chi phí sản xuất các mặt hàng sử dụng xăng dầu làm đầu vào cho sản xuất, từ đó kéo theo các mặt hàng khác trong nhóm hàng hóa, dịch vụ tính CPI tăng theo. Với đặc thù kinh doanh của công ty là cung cấp các dịch vụ công ích nên đơn giá bị quản lý tương đối chặt chẽ bởi nhà nước. Trong khi đó, lạm phát khiến các chi phí vận hành xử lý rác, chi phí nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu giảm. Điều này đặt ra thách thức với ban điều hành công ty trong việc quản trị chi phí để duy trì biên lợi nhuận.

Rủi ro cạnh tranh

Nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ công ích, nâng cao chất lượng dịch vụ, Chính phủ đã chỉ đạo UBND các địa phương tích cực áp dụng rộng rãi hình thức đấu thầu thay vì cơ chế đặt hàng các doanh nghiệp Nhà nước. Ngày nay, càng có nhiều đơn vị tham gia cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích nên công tác đấu thầu gặp phải sự cạnh tranh giữa các nhà thầu trong ngành càng khốc liệt, việc trúng thầu thi công xây dựng dự án càng khó khăn hơn. Song song đó, các đơn vị cùng tham gia cung cấp dịch vụ công ích đô thị cũng có xu hướng ngày càng phát triển cả về quy mô lẫn tính chất.

Rủi ro về pháp lý

Là một công ty cổ phần đang đăng ký giao dịch trên Hệ thống đăng ký giao dịch Upcom, Sonadezi chịu ảnh hưởng từ việc điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Luật Thuế, Luật Bảo vệ môi trường,... và các văn bản dưới luật liên quan. Một trong những sự ảnh hưởng của pháp luật đối với SZE chính là Nghị định

32/2019/NĐ-CP được chính phủ ban hành ngày 10/04/2019 với những quy định chặt chẽ về đặt hàng, đấu thầu sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích. Nếu không có sự bám sát kịp thời, SZE sẽ gặp phải rủi ro trong tiến trình thực hiện các dự án đấu thầu.

Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết

Cổ phiếu SZE của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi đăng ký giao dịch trên sàn Upcom, biến động giá cổ phiếu của Công ty không chỉ phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như: tình hình thực hiện công bố thông tin, tình hình cung cầu của thị trường đối với cổ phiếu của Công ty. Sự biến động giá cổ phiếu có thể gây ảnh hưởng đến thương hiệu, giá trị, tâm lý của cổ đông và của khách hàng Công ty.

Để giảm thiểu tối đa những rủi ro trên, Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi và các cá nhân có liên quan đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời quy định về công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán. Điều này sẽ giúp các nhà đầu tư tiếp cận được với những thông tin liên quan của Công ty một cách chính xác và hiệu quả. Từ đó, các nhà đầu tư có thể đưa ra được quyết định đầu tư đúng đắn hơn.

Rủi ro môi trường

Môi trường hiện nay đang là vấn đề đáng quan tâm không chỉ Việt Nam mà còn của cả thế giới. SZE là Công ty cung cấp dịch vụ về môi trường vì vậy luôn ý thức được trách nhiệm của mình đối với môi trường. Công ty chú trọng việc sử dụng các loại hóa chất dùng trong xử lý rác thải, để tránh dùng quá liều, để lại dư lượng trong đất gây ra tình trạng ô nhiễm đất, ô nhiễm môi trường xung quanh. Ngoài ra, trong quá trình thu gom và vận chuyển rác thải thì việc gây ra mùi hôi là điều không thể tránh khỏi. Mặt khác, SZE cũng thận trọng trong việc bảo vệ môi trường bằng cách lựa chọn cho mình nguồn cung cấp nguyên vật liệu đáng tin cậy để giảm thiểu rủi ro mua hàng kém chất lượng, hàng có khả năng cao gây hại đến môi trường. Bên cạnh đó, là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi trường đô thị, Công ty chịu tác động trực tiếp của yếu tố khí hậu. Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp sẽ làm ảnh hưởng đến việc tiếp nhận và xử lý rác thải, gây gián đoạn hoạt động kinh doanh của công ty.

Rủi ro khác

Bên cạnh những rủi ro được đề cập ở trên, những rủi ro bất khả kháng như bệnh dịch, hỏa hoạn, lũ lụt xảy ra bất ngờ cũng sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động của công ty. Vì vậy, công ty luôn thực hiện nghiêm túc và hướng dẫn đầy đủ cho công nhân viên các quy định về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, đồng thời mua các loại bảo hiểm cần thiết trong năm để bảo đảm an toàn cho tài sản và cán bộ nhân viên.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

▪ **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:**

Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2020 – 2021

ĐVT: Triệu đồng

TT	Doanh thu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	391.311	355.167	-9,24%
1.1	Cung cấp dịch vụ	388.421	352.137	-9,34%
1.2	Bán hàng hóa	2.890	3.030	+4,84%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	8.352	5.768	-30,94%
3	Thu nhập khác	5.030	7.429	+47,69%
	Tổng Doanh thu	404.693	368.364	-8,97%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021)

Bảng số 2: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2020 – 2021

TT	Yếu tố chi phí	Năm 2020		Năm 2021		% tăng giảm
		Giá trị (tr.đồng)	% / DTT	Giá trị (tr.đồng)	% / DTT	
1	Giá vốn hàng bán	324.334	82,9%	302.876	85,28%	-6,6%
2	Chi phí tài chính	78	0,02%			
3	Chi phí quản lý DN	32.350	8,27%	26.120	7,35%	-19,26%
4	Chi phí khác	3.197	0,8%	1.852	0,52%	-42,07%
	Tổng chi phí	359.960	92%	330.848	93,1%	-8,08%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021)

Bảng số 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020-2021

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
1. Tổng giá trị tài sản	Tr. Đồng	592.449	688.934	16,28%
2. Vốn chủ sở hữu	Tr. Đồng	355.434	356.194	0,21%
3. Tổng doanh thu	Tr. Đồng	404.693	368.364	-8,97%
4. Tổng chi phí	Tr. Đồng	359.960	330.848	-8,08%
5. Lợi nhuận gộp	Tr. Đồng	66.978	52.292	-21,92%
6. Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	44.733	37.515	-16,13%
7. Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	35.122	30.044	-14,46%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021)

▪ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Bảng số 4: Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2021	TH năm 2021	%TH so với KH
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	419.065	368.364	87,9%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	39.200	37.515	95,7%

3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	31.360	30.044	95,8%
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	23.450	13.900	59,27%
5	Đầu tư XDCB	Triệu đồng	118.503	189.432	159,8%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn	%	9,94%	9,47%	95,27%
7	Lao động bình quân	Người	620	593	95,64%
8	Thu nhập bình quân	Đồng/người	12.033.602	12.033.881	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

Bảng số 5: Danh sách thành viên Ban điều hành

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Bà Quách Ngọc Bửu	Tổng giám đốc
2	Ông Nguyễn Duy Hoàng	Phó tổng giám đốc
3	Bà Trần Võ Hoài Hương	Phó tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Hoàng Dương	Kế toán trưởng

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban điều hành như sau:

- 1) Họ và tên : QUÁCH NGỌC BỬU**
- Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh: : 07/04/1976
 - Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai
 - Số CCCD : 075176001196
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 15/8A, Huỳnh Văn Nghệ, Bửu Long, TP Biên Hòa, Đồng Nai
 - Điện thoại : 02513.952.505
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Tổng Giám đốc, Thành viên hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
 - Số lượng cổ phần nắm giữ : 5.803.691 cổ phần, chiếm 19,34% VDL.

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân : 15.845 cổ phần, chiếm 0,05% VDL.
- + Sở hữu đại diện : 5.712.846 cổ phần, chiếm 19,04% VDL (đại diện cho Tổng Công ty CP Phát triển Khu công

nghiệp)

75.000 cổ phần, chiếm 0,25% VDL (đại diện cho Công đoàn Cơ sở Công ty)

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

2) Họ và tên : NGUYỄN DUY HOÀNG

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: : 29/10/1977
- Nơi sinh : Đồng Nai
- Số CCCD : 075077001124
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 37S2, KP12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại :
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Môi trường Sonadezi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm 0,0% VDL

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 00 cổ phần, chiếm 0,0% VDL.
- + *Sở hữu đại diện* : 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phần : Không

3) Họ và tên : TRẦN VĨ HOÀI HƯƠNG

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: : 09/04/1985

- Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai
- Số CCCD : 075185002492
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 103/53, KP3, phường Trung Dũng,, Tp Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại : 02513.952257
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh doanh và quản lý
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Phó Tổng giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi;
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 3.008.431 cổ phần, 10,03% VDL

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 8.431 cổ phần, chiếm 0,03% VDL
- + *Sở hữu đại diện* : 3.000.000 cổ phần, chiếm 10% VDL (đại diện cho Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp)
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Cha – Trần Văn Đây sở hữu 76.085 cổ phần;
Em - Trần Kiên sở hữu 4.264 cổ phần
Em dâu- Phạm Nguyễn Uyên Vi sở hữu 5.017 cổ phần

4) Họ và tên : NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: : 12/10/1975
- Nơi sinh : Hà Tĩnh
- Số CCCD : 042075002109
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 18/1, KP3, phường Trảng Dài, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại : 0983931723
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

- Chức vụ đang nắm giữ tại : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường Công ty Sonadezi
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các : Không
tổ chức khác
 - Số lượng cổ phần nắm giữ : 614 cổ phần, 0,0% VDL
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân : 614 cổ phần, chiếm 0,0% VDL
 - + Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
 - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không
 - Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
 - Người có liên quan nắm giữ : Không
cổ phiếu

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành

Năm 2021, Công ty không có sự thay đổi nhân sự trong ban điều hành

Bảng số 6: Thay đổi trong ban điều hành

TT	Thời gian	Thay đổi	Nội dung	Căn cứ pháp lý	Lý do
1					
2					
3					

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 7: Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2021

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
I. Theo trình độ lao động	582	100%
1. Trình độ trên đại học	22	3,78%
2. Trình độ đại học, cao đẳng	95	16,32%
3. Trình độ trung cấp	36	6,19%
4. Công nhân kỹ thuật	63	10,82%
5. Lao động phổ thông	366	62,89%
II. Theo tính chất hợp đồng lao động	582	100%
1. Hợp đồng không xác định thời hạn	511	87,80%
2. Hợp đồng thời vụ (dưới 1 năm)	1	0,17%
3. Hợp đồng xác định từ 1 – 3 năm	70	12,03%
III. Theo giới tính	582	100%

1. Nam	456	78,35%
2. Nữ	126	21,65%

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi)

2.4 Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

• Về chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Bộ phận gián tiếp làm việc theo giờ hành chính, bộ phận sản xuất trực tiếp làm việc theo giờ hành chính hoặc làm việc theo ca (tùy theo tính chất công việc của từng bộ phận). Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì CB.CNV Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước, đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

- Nghỉ ốm:

+ Làm việc trong điều kiện bình thường: Tối đa 30 ngày/năm (CB.CNV đóng BHXH dưới 15 năm); tối đa 40 ngày/năm (CB.CNV đóng BHXH từ đủ 15 năm - dưới 30 năm); tối đa 60 ngày/năm (CB.CNV đóng BHXH từ đủ 30 năm).

+ Làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm: Tối đa 40 ngày/năm (CB.CNV đóng BHXH dưới 15 năm); tối đa 50 ngày/năm (CB.CNV đóng BHXH từ đủ 15 năm - dưới 30 năm); tối đa 70 ngày/năm (CB.CNV đóng BHXH từ đủ 30 năm).

+ Trường hợp mắc bệnh thuộc danh mục chữa trị dài ngày: Tối đa 180 ngày, hết 180 ngày vẫn tiếp tục điều trị thì được nghỉ thêm tối đa bằng thời gian đã đóng BHXH.

- Nghỉ thai sản: ngoài thời gian nghỉ với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định, còn được hưởng thêm các tháng lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả.

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ Tết: CB.CNV được nghỉ lễ, Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động, được hưởng nguyên lương và bảo hiểm xã hội. CB.CNV được nghỉ 12 ngày phép/năm (đối với điều kiện bình thường), 14 ngày phép/năm (đối với điều kiện nặng nhọc, độc hại), 16 ngày phép/năm (đối với điều kiện đặc biệt nặng nhọc, độc hại), 05 năm làm việc được tăng thêm 01 ngày phép.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với người lao động, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, và luôn luôn tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc an toàn lao động.

• Về tuyển dụng, đào tạo

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Nhân sự được tuyển dụng không chỉ có năng lực phù hợp mà còn được định hướng phát triển nghề nghiệp và gắn bó lâu dài cùng Công ty. Tùy theo từng vị trí cụ thể Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn cơ bản, ham học hỏi, yêu thích công việc, chủ động trong

công việc, có ý tưởng sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe gồm các tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và trình độ ngoại ngữ, tin học.

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là trình độ chuyên môn nghiệp vụ và hệ thống quản lý chất lượng. Các chương trình đào tạo chú trọng vào nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật và nhận thức của CB.CNV về quản lý kinh doanh, an toàn lao động và an toàn vệ sinh,... từ đó nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm đầu ra. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh những quy trình công nghệ mới đều được cử đi đào tạo chuyên sâu trực tiếp tại các đơn vị.

Chính sách thu hút nhân tài: Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các CB.CNV giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, mặt khác để thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty.

- **Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ**

Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người. Cán bộ nhân viên thuộc khối văn phòng được hưởng lương thời gian, công nhân sản xuất trực tiếp được hưởng lương theo sản phẩm và định biên. Hàng năm, nhằm khuyến khích động viên CB.CNV gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể có những thành tích nổi bật. Mức khen thưởng sẽ phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

DỰ ÁN KHU XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT VÀ CÔNG NGHIỆP

Mục tiêu đầu tư xây dựng: • Góp phần giảm thiểu tỉ lệ chôn lấp chất thải theo định hướng phát triển của UBND tỉnh Đồng Nai.

• Giải quyết được vấn đề rác sinh hoạt tại các địa phương trong Tỉnh và góp phần xử lý chất thải công nghiệp cho các khu công nghiệp trên địa bàn.

Nội dung và quy mô đầu tư:

- Tổng công suất chôn lấp chất thải là 1.222.825 tấn.
- Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày (8 giờ/ngày).
- Hệ thống xử lý nước thải công suất 180m³/ngày đêm.
- Hệ thống xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100m³/ngày đêm.

- Các công trình hạ tầng kỹ thuật và phụ trợ phục vụ vận hành dự án.

Địa điểm xây dựng: xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Diện tích sử dụng đất: 21,7ha.

đất:

Tổng mức đầu tư: 474.197.000.000 đồng.

Tiến độ thi công: Dự án chia làm nhiều giai đoạn xây dựng:

- Giai đoạn 01 (từ 2015 đến năm 2016) đầu tư các hạng mục như sau: Hồ chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH5; Hồ chôn lấp chất thải công nghiệp HCN2; Hệ thống xử lý nước thải công suất 100m³/ngày.đêm; hạ tầng kỹ thuật và công trình phụ trợ tạm phục vụ vận hành dự án.

- Giai đoạn 02 (từ năm 2017 đến năm 2018) xây dựng các hạng mục: Hồ chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH3; Hồ chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH4.

- Giai đoạn 03 (từ năm 2018 đến 2022): Thực hiện điều chỉnh quy hoạch tổng thể 1/500 để xây dựng nhà máy xử lý tái chế chất thải sinh hoạt làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày. Trong giai đoạn 03 này đã triển khai xây dựng nhà máy xử lý tái chế chất thải làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày; nâng công suất trạm xử lý nước thải lên 180m³/ngày đêm và tích hợp hệ thống xử lý bùn hàm vệ sinh công suất 100 m³/ngày đêm, các công trình phụ hạ tầng và phụ trợ.

* Tiến độ chi tiết triển khai các hạng mục giai đoạn 3 (điều chỉnh dự án):

Khu Phụ trợ - Điều hành: Ngày 04/6/2020 công trình được cấp phép xây dựng tại văn bản số 39/GPXD và khởi công xây dựng ngày 12/6/2020. Ngày 15/9/2020 hoàn thành thi công xây dựng và nghiệm thu, bàn giao công trình.

Khu nhà máy xử lý chất thải làm mùn compost công suất 450 tấn/ngày (8 giờ/ngày):

- Ngày 06/8/2020 công trình được cấp phép xây dựng tại văn bản số 227/GPXD, tháng 11/2020 bắt đầu triển khai thi công các hạng mục và đến tháng 07/2021 hoàn thành công tác vận hành thử nghiệm toàn bộ nhà máy.

- Tháng 10/2021 công trình được Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hiện trường để xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

- Ngày 20/12/2021 Dự án được cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường tại Văn bản số 99/GXN-BTNMT ngày 20/12/2021.

Cải tạo nâng công suất hệ thống xử lý nước thải công suất 180m³/ngày.đêm - Hệ thống xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100m³/ngày:

- Ngày 15/7/2020 công trình được cấp phép xây dựng tại văn bản số 55/GPXD, ngày 26/02/2021 hoàn thành thi công xây dựng, tháng 07/2021 hoàn thành công tác vận hành thử nghiệm.

- Tháng 10/2021 công trình được Bộ Tài nguyên và Môi trường kiểm tra hiện trường để xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

- Ngày 20/12/2021 Dự án được cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường tại Văn bản số 99/GXN-BTNMT ngày 20/12/2021.

Hạ tầng dùng chung toàn dự án:

Ngày 10/5/2021 công trình được cấp phép xây dựng tại văn bản số 21/GPXD, tháng 12/2021 hoàn thành thi công xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật: giao thông, cấp thoát nước, chiếu sáng...

Ô chôn lấp:

- Đã hoàn thành thi công và đưa vào sử dụng các ô chôn lấp ở giai đoạn 01 và giai đoạn 02 của dự án bao gồm: các ô chôn lấp chất thải sinh hoạt HSH3, HSH4, HSH5; ô chôn lấp chất thải công nghiệp HCN2.

- Đang triển khai thủ tục pháp lý để thi công ô chôn lấp H1, dự kiến quý I/2022 sẽ hoàn thành thi công và đưa vào sử dụng ô chôn lấp H1.

Như vậy, tính đến cuối năm 2021, Dự án Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp - Quy mô 21,7ha tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã cơ bản hoàn thành các hạng mục và được cơ quan chức năng cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

3.2 Các công ty con, công ty liên kết:

Không có.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Bảng số 8: Các chỉ tiêu tài chính năm 2020 – 2021

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	Tr.đồng	592.449	688.934	16,29%
Doanh thu thuần	Tr.đồng	391.311	355.167	-9,24%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tr.đồng	42.900	31.938	-25,55%
Lợi nhuận khác	Tr.đồng	1.833	5.577	204,26%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	44.733	37.515	-16,14%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	35.122	30.044	-14,46%
Tỷ lệ cổ tức	%/MG	8%	8%	0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 9: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2020 – 2021

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,37	1,08
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	1,31	0,96
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	40,01	48,3
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	66,68	93,42
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Lần	30,12	15,84
Vòng quay tổng tài sản: <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ	Lần	0,72	0,55
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	8,98	8,46
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	9,88	8,43
Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	6,43	4,69
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	10,96	8,99

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020, năm 2021)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**5.1. Cổ phần**

Tổng số cổ phần đã phát hành: 30.000.000 cổ phần phổ thông.

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 30.000.000 cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu.

5.2. Cơ cấu cổ đông**Bảng số 10: Cơ cấu cổ đông của Công ty**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
I	Cổ đông trong nước		29.989.300	99,96%
1	Cổ đông nhà nước	1	19.212.846	64,04%
2	Cá nhân		10.626.336	35,42%
3	Tổ chức		150.118	0,5%
II	Cổ đông nước ngoài		10.700	0,04%

1	Cá nhân		10.700	0,04%
2	Tổ chức			
III	Cổ phiếu quỹ		0	
Tổng Cộng			30.000.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông nhận do VSD chốt ngày 05/10/2021)

Bảng số 11: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên

STT	Tên cổ đông	Số CMT/Hộ chiếu/Giấy CNDKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tổng công ty cổ phần phát triển khu công nghiệp	3600335363	Biên Hòa, Đồng Nai	19.212.846	64,04%
Tổng					

(Nguồn: Danh sách cổ đông nhận do VSD chốt ngày 05/10/2021)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Từ thời điểm cổ phần hóa chuyển đổi theo mô hình Công ty cổ phần (01/11/2015) đến nay, Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 300.000.000.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có.

5.5. Các chứng khoán khác

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Mục tiêu của Công ty là cung cấp các dịch vụ chất lượng, an toàn, vì vậy, Công ty luôn chú trọng sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường và có thể tái chế, tái sử dụng được. Ngoài ra, Công ty cũng chú ý lựa chọn nguồn cung cấp nguyên vật liệu đáng tin cậy thông qua công tác chọn lọc, đánh giá nhà cung ứng, đảm bảo có chứng nhận CQ, CO đối với các mặt hàng theo tiêu chuẩn quy định để giảm thiểu rủi ro mua hàng kém chất lượng, có khả năng gây hại cho môi trường sống và cộng đồng dân cư. Đối với các hóa chất dùng để xử lý rác thải, Công ty sẽ có những quy định về liều lượng sử dụng, cách thức bảo quản để tránh trường hợp sử dụng hóa chất vượt mức, gây ô nhiễm môi trường.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Hoạt động vận chuyển rác, vận hành thiết bị chuyên dụng của Công ty chủ yếu sử dụng nguồn năng lượng như xăng dầu, điện năng,... Cụ thể trong năm 2021, Công ty đã tiêu thụ năng lượng như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số lượng	Tổng tiền (đồng)
1	Tổng xăng tiêu thụ	Lít	62.217	1.138.924.644
2	Tổng dầu tiêu thụ	Lít	1.714.157	24.028.282.327
3	Tổng nhớt tiêu thụ	Lít	11.350,50	758.032.052
4	Tổng mỡ bò tiêu thụ	Kg	5	295.455
5	Tổng ga tiêu thụ	Kg	148.668	3.409.503.044
6	Tổng chế phẩm xử lý rác, khử mùi	Gallon	901,25	1.556.704.546
Tổng				30.891.742.068

Để việc sử dụng năng lượng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và giảm thiểu tác động đến môi trường sống, Công ty đưa ra một số biện pháp:

- Nâng cao hiệu suất và đem lại giá trị sử dụng cao nhất trên một đơn vị năng lượng sử dụng.
- Tổ chức nhiều hoạt động nhằm khuyến khích người lao động đóng góp sáng kiến sử dụng năng lượng
- Nâng cao nhận thức và lan tỏa mức độ ảnh hưởng của việc sử dụng năng lượng hợp lý tới các bên liên quan như nhà thầu, nhà cung cấp, đối tác,...
- Xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm để đạt được các mục tiêu về chất lượng – môi trường của Công ty.

6.3. Tiêu thụ nước

STT	Loại hoạt động	Tổng lượng nước sử dụng (lít)	Tỷ trọng (%)
1	Trực tiếp	81.337.000	100%
Tổng			

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trong năm 2021, những quy định của Nhà nước về việc bảo vệ môi trường đều được công ty nghiêm túc thực hiện, không có trường hợp bị xử phạt.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Lực lượng lao động đóng vai trò quan trọng trong hoạt động của Công ty. Do đó, chăm lo đời sống người lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty, tạo tâm lý phấn khởi cho người lao động yên tâm công tác, gắn bó với Công ty. SZE luôn tuân thủ quy định của pháp luật về đãi ngộ đối với người lao động. Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định. Ngoài ra, Công ty có chính sách lương thưởng đặc biệt đối với CBCNV giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan.

SZE thường xuyên tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV hàng năm: đối với người lao động làm việc trong điều kiện bình thường 01 lần/năm và đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại là 02 lần/năm. Về công đoàn, hàng năm công đoàn tổ chức Hội thao với các bộ môn: bóng đá, cờ tướng, cầu lông..., hội

thi hát Karaoke cho toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty. Nhân ngày 08/03 và 20/10, công đoàn tổ chức cuộc thi nấu ăn, tặng quà cho cán bộ nữ.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh các mục tiêu kinh doanh gắn liền với lợi ích của người lao động và cổ đông, Công ty cũng chú trọng đến lợi ích lâu dài của cộng đồng thông qua việc tham gia các hoạt động an sinh xã hội. Hơn thế nữa, SZE cũng tích cực tham gia các phong trào tình nguyện, các chương trình từ thiện tại địa phương nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho cộng đồng dân cư xung quanh địa bàn Công ty hoạt động.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

▪ Bối cảnh môi trường kinh doanh

Địa bàn hoạt động chủ yếu của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi là thành phố Biên Hòa, các huyện trong tỉnh Đồng Nai. Đây là một trong những trung tâm công nghiệp năng động nhất cả nước. Tuy năm 2021 là một năm kinh tế khó khăn do tác động của dịch bệnh và giãn cách xã hội nhưng năm 2022 được kì vọng sẽ có nhiều điểm sáng về kinh tế với việc quyết liệt giải ngân vốn đầu tư công, Đồng Nai sẽ thu hút thêm nhiều dự án khu đô thị thương mại, khu du lịch sinh thái với hạ tầng đô thị đồng bộ. Trong xu hướng đó, cảnh quan đô thị sẽ có nhiều thay đổi và nhu cầu chỉnh trang bộ mặt thành phố sẽ tăng cao.

Với vị thế là một doanh nghiệp có bề dày hơn 25 năm kinh nghiệm, Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi hiện đang cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác và đã chiếm lĩnh được thị phần lớn trong ngành môi trường tại thành phố Biên Hòa. Ngoài ra, SZE còn luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND và các ban ngành và Tổng Công ty Sonadezi. Điều này góp phần thuận lợi cho Công ty mở rộng quy mô hoạt động và tăng trưởng trong thời gian tới.

▪ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Bảng số 12: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	% TH 2021/KH 2021	% TH 2021/TH 2020
I	Tổng doanh thu	404.693	419.065	368.364	87,90%	91,02%
1	Doanh thu thuần	391.311	412.320	355.168	86,14%	90,76%
2	Hoạt động tài chính	8.352	3.745	5.768	154,01%	69,06%
3	Thu nhập khác	5.030	3.000	7.428	247,63%	147,69%
II	Tổng chi phí	359.960	379.865	330.849	87,10%	91,91%
III	Kết quả kinh					

	doanh					
1	Lợi nhuận trước thuế	44.733	39.200	37.515	95,70%	83,86%
2	Lợi nhuận sau thuế	35.122	31.360	30.044	95,81%	85,54%
3	Nộp ngân sách (không thuế TNCN)	25.540	23.450	13.900	59,27%	54,42%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021)

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng số 13: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2021

ĐVT: Triệu đồng

TÀI SẢN	31/12/2020	31/12/2021	% thay đổi
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	314.304	248.285	-21,00%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	92.906	38.491	-58,57%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	99.000	76.213	-23,02%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	106.764	107.780	+ 0,95%
4. Hàng tồn kho	12.029	26.214	+ 117,93%
5. Tài sản ngắn hạn khác	3.605	585	-83,76%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	278.145	439.649	58,06%
1. Tài sản cố định	77.376	315.506	307,76%
2. Tài sản dở dang dài hạn	132.314	57.318	-56,68%
3. Đầu tư tài chính dài hạn	7.500	7.500	0,00%
4. Tài sản dài hạn khác	60.956	59.324	-2,68%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	592.449	688.934	+16,29%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng số 14: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2020 – 2021

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021	% thay đổi
C. NỢ PHẢI TRẢ	237.015	332.740	40,39%
I. Nợ ngắn hạn	230.015	231.207	0,52%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	74.544	72.700	-2,47%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	5.713	4.782	-16,29%
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.193	3.065	39,76%
4. Phải trả người lao động	32.887	20.593	-37,38%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	8.611	10.994	27,67%

6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	8.044	11.153	38,64%
7. Phải trả ngắn hạn khác	73.653	70.528	-4,24%
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16.136	25.788	59,82%
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	139	153	10,07%
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	8.095	11.450	41,45%
II. Nợ dài hạn	7.000	101.533	1.350,47%
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	7.000	101.533	1.350,47%

ĐVT: Triệu đồng

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2021)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

SZE đã tăng cường nghiên cứu, phát triển sản phẩm nhằm đưa ra giải pháp mới cho vấn đề môi trường. Hiện nay, Công ty đã chuyển đổi hình thức xử lý rác sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp sang xử lý bằng phương pháp xử lý rác thải rắn sinh hoạt thành mùn compost có thể dùng để bón cho cây trồng. Đây là thành phần để làm phân bón sạch, thân thiện với môi trường, có khả năng cải tạo đất. Hình thức xử lý này phù hợp với xu hướng bảo vệ môi trường hiện nay nhằm giảm tỷ lệ rác thải chôn lấp xuống dưới 15%, đồng thời mở ra một thị trường kinh doanh đầy tiềm năng cho Công ty.

Tiếp tục hoàn thiện, ban hành các quy chế nội bộ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, làm cơ sở để đẩy mạnh hiệu quả quản lý doanh nghiệp và hiệu quả hoạt động kinh doanh. rà soát hoàn thiện các Quy định Hệ thống thang bảng lương, định mức lao động, đơn giá tiền lương, và quy chế trả lương Công ty, hướng đến việc đảm bảo trả công lao động theo hiệu suất lao động, hiệu quả công việc.

Công ty luôn chú trọng đào tạo nguồn lực sẵn có, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề của cán bộ - công nhân viên. Tổ chức các hoạt động tập thể nhằm tạo điều kiện giao lưu, gắn kết giữa các nhân viên trong Công ty.

Thường xuyên nghiên cứu cải tiến công tác quản lý, xây dựng bộ máy tổ chức gọn nhẹ và hiệu quả, thực hiện sắp xếp lại nhân sự mỗi phòng ban theo công việc, năng lực. Luân chuyển cán bộ trong Công ty kịp thời, vừa phù hợp với yêu cầu hoạt động kinh doanh vừa tối ưu hóa tính hiệu quả của mô hình hoạt động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	triệu đồng	392.000
2	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	37.721
3	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	30.177

4	Nộp ngân sách	triệu đồng	11.371
5	Tỷ suất LNST/VCSH	%	9,43%
6	Lao động bình quân	người	598
7	Thu nhập bình quân	đồng/người	12.147.274

Biện pháp triển khai thực hiện:

- Tăng cường công tác khai thác, tiếp thị, mở rộng địa bàn cung cấp các dịch vụ, thu gom vận chuyển và xử lý chất thải đến các đơn vị trong khu công nghiệp Biên Hòa, Long Thành, Nhơn Trạch, Trảng Bom, Vĩnh Cửu.

- Tăng cường công tác khai thác các dịch vụ sửa chữa hệ thống chiếu sáng, nạo vét mương cống, chăm sóc cây xanh hoa kiểng tại các đơn vị trong và ngoài khu công nghiệp.

- Triển khai giới thiệu các ngành nghề kinh doanh của Công ty đến các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Công ty để tìm kiếm khách hàng mới.

- Thực hiện triển khai phương án giao quyền phân cấp khai thác cho các bộ phận sản xuất kinh doanh Công ty để tăng thêm khả năng khai thác doanh thu và lợi nhuận của từng bộ phận.

- Đầu tư thêm phương tiện vận chuyển rác để đáp ứng nhu cầu mở rộng địa bàn thu gom, vận chuyển rác đến các huyện lân cận đồng thời thay thế các phương tiện cũ hết niên hạn sử dụng theo quy định.

- Thực hiện giao chỉ tiêu doanh thu và chi phí cho các bộ phận sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và quản lý tốt chi phí hoạt động tại các bộ phận.

- Nghiên cứu thực hiện việc ươm, trồng và nhân giống các loại cây xanh, hoa kiểng để kịp thời bổ sung, thay thế cho các công viên, dải phân cách và cung cấp các loại cây xanh, hoa kiểng ra thị trường bên ngoài.

- Tổ chức sắp xếp lại các phòng nghiệp vụ cho phù hợp với quy mô phát triển của Công ty; xây dựng lực lượng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu cung cấp các sản phẩm dịch vụ tốt nhất và đồng thời tăng năng suất lao động.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. Đối với môi trường:

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi trường, SZE luôn tự ý thức rằng mình phải có trách nhiệm đối với môi trường sống. Công ty luôn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và địa phương về bảo vệ môi trường. Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, SZE luôn quan tâm đến công tác cải thiện chất lượng dịch vụ, tiếp tục triển khai

các chương trình về tiết kiệm năng lượng, phân loại rác tại văn phòng công ty. Ngoài ra, SZE còn thực hiện những hoạt động truyền thông để khuyến khích cán bộ công nhân viên cùng nâng cao ý thức cũng như có những hành động thực tế trong việc bảo vệ môi trường như: dùng túi thân thiện với môi trường, tiết kiệm giấy, dùng đồ sành sứ thay cho đồ nhựa. Mặt khác, SZE còn tổ chức đào tạo, hướng dẫn nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, công nhân viên về công tác bảo vệ môi trường, đảm bảo nhân viên các bộ phận hiểu biết về chính sách, mục tiêu chất lượng – môi trường của Công ty và mục tiêu chất lượng của bộ phận.

6.2. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty tích cực tham gia các chương trình tình nguyện, chương trình thiện nguyện cùng với các Đoàn thể nhằm đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng dân cư trong địa phương: đóng góp vào quỹ vì người nghèo, tặng quà cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương, hỗ trợ các địa phương trong công tác phòng chống dịch Covid 19,...

6.3. Đối với người lao động:

Yếu tố con người góp phần tạo nên thành công của Công ty. Vì vậy, SZE luôn tạo điều kiện tốt nhất cho cán bộ công nhân viên bằng cách tạo một môi trường làm việc khang trang, sạch đẹp để nhân viên có thể thoải mái làm việc. Thêm vào đó, Công ty còn tạo điều kiện để người lao động thi đua, sáng tạo trong công việc giúp cho người lao động phát huy hết khả năng của mình. Để thu hút và giữ chân người lao động thì những vấn đề liên quan đến việc ổn định và nâng cao mức thu nhập của người lao động cũng là mục tiêu quan trọng mà Công ty hướng đến.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2021 Công ty đã tập trung thực hiện tốt các dịch vụ công cộng của Thành phố Biên Hòa, thu gom rác tại các huyện Long Thành, Vĩnh Cửu. Tăng cường việc mở rộng, khai thác các loại hình dịch vụ đô thị đến các huyện, các khu công nghiệp trong tỉnh, từng bước nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ, tạo uy tín đối với khách hàng. Ngoài ra, Công ty còn thi công một số công trình công viên, trồng cây xanh, sửa chữa đường nội bộ trên địa bàn tỉnh. Cụ thể trong năm Công ty đạt được các chỉ tiêu như sau:

- Lợi nhuận trước thuế: 37.515 triệu đồng, đạt 95,7% kế hoạch đề ra.
 - Lợi nhuận sau thuế: 30.044 triệu đồng, đạt 95,81% kế hoạch đề ra.
 - Trong năm, Công ty nộp ngân sách 13.900 triệu đồng, đạt 59,3% kế hoạch đề ra.
- ❖ Nhận xét về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Trong năm 2021, dịch Covid-19 vẫn diễn biến rất phức tạp đã gây ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu. Đợt dịch từ cuối tháng 4/2021 được xem như là đợt

dịch nghiêm trọng nhất kể từ khi dịch bắt đầu đã tác động rất lớn đến tình hình kinh tế- xã hội của các tỉnh phía nam, trong đó có tỉnh Đồng Nai. Trước tình đó, UBND tỉnh Đồng Nai quyết định thực hiện giãn cách xã hội trên toàn tỉnh theo Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ từ tháng 07/2021 để phòng chống dịch bệnh. Điều này đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước tình hình khó khăn nêu trên, Ban lãnh đạo cùng toàn thể nhân viên Công ty đã kịp thời đưa ra những giải pháp phù hợp nhằm thích nghi với tình hình cũng như đảm bảo chất lượng công việc các gói thầu đã ký kết với chủ đầu tư trong thời gian giãn cách xã hội.

Trong năm 2021, Công ty SZE vẫn duy trì thực hiện hợp đồng với các khách hàng truyền thống như: Phòng Quản lý Đô thị Biên Hòa đối với mảng dịch vụ công ích, Phòng TNMT thành phố Biên hòa với công tác xúc vận chuyển, xử lý rác sinh hoạt; Phòng TNMT huyện Vĩnh Cửu trong công tác xúc vận chuyển, xử lý rác sinh hoạt trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu. Đồng thời, tăng cường công tác tìm kiếm khách hàng ký hợp đồng thu gom rác thông thường, thi công các công trình: điện, chiếu sáng, chăm sóc cây xanh hoa kiểng ở thành phố Biên Hòa và các huyện lân cận.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Ban Tổng Giám đốc gồm 03 thành viên, các thành viên đều có trình độ, năng lực, phẩm chất được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý.

Kể từ thời điểm đi vào hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần, Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác giám sát, định hướng thông qua báo cáo và trao đổi công việc với Ban Tổng Giám đốc. Ngoài các phiên họp định kỳ, Ban Tổng Giám đốc thường xuyên trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh phục vụ yêu cầu quản lý và phát triển của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã xây dựng các giải pháp kinh doanh nhằm phát triển Công ty ổn định, bền vững; các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo Bộ luật Lao động, Điều lệ Công ty. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc cũng thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

Nhìn chung trong năm 2021 mặc dù có nhiều khó khăn do dịch bệnh, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai tương đối tốt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành, phù hợp với công ty và pháp luật. Song song đó, nỗ lực phấn đấu, làm hết trách nhiệm của mình trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2022, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Cụ thể như sau:

- Duy trì và phát triển hoạt động dịch vụ vệ sinh, dịch vụ cây xanh, đồng thời mở rộng địa bàn phục vụ ra các huyện thị, tăng cường việc nhận thi công các công trình trồng cây xanh để tăng doanh thu, tạo việc làm cho công nhân, và nâng cao uy tín của công ty với các đối tác.
- Đẩy mạnh công tác tiếp thị khai thác thị trường nhằm thu hút thêm khách hàng mới.
- Thực hiện vận hành Hệ thống xử lý chất thải làm compost và hệ thống xử lý nước có hiệu quả.
- Tăng nguồn thu cải thiện lợi nhuận, tiết giảm chi phí hướng đến mục tiêu chung là duy trì sự ổn định và phát triển bền vững của môi trường.
- Cải thiện năng suất lao động, đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong sản xuất và quản lý.
- Bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; chỉ đạo và tạo điều kiện cho các bộ phận chức năng triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 nhanh chóng, kịp thời, thích ứng với yêu cầu thị trường và phân đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch.
- Giữ vững và ổn định thị phần khách hàng hiện có, tránh rơi vào tình trạng suy giảm năng lực cạnh tranh, thu hẹp thị phần.
- Tiếp tục đầu tư cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong toàn công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Bảng số 15: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Huỳnh Trung Hưng	Chủ tịch HĐQT	04/2020	0%	Thành viên HĐQT, CTCP Dịch vụ Sonadezi
2	Bà Quách Ngọc Bửu	Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc	04/2020	0,05%	
3	Bà Trần Võ Hoài Hương	Thành viên HĐQT, phó Tổng giám đốc	04/2020	0,028%	
4	Ông Trần Anh	Thành viên	04/2020	01%	Phó chủ tịch

	Dũng	HDQT, không điều hành			HDQT, kiêm Tổng giám đốc CTCP Dịch vụ Sonadezi
5	Ông Võ Thành Tâm	Thành viên HDQT, không điều hành	04/2020	0,06%	
6	Bà Phí Thị Lệ Thủy	Thành viên HDQT, không điều hành	04/2020	0%	
7	Ông Nguyễn Thanh Phúc	Thành viên HDQT, không điều hành	04/2020	0%	
8	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Người phụ trách quản trị công ty	12/2021	0,025%	

Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- 1. Họ và tên : VÕ HUỖNH TRUNG HÙNG**
- Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh: : 01/07/1967
 - Nơi sinh : Đồng Nai
 - Số CCCD : 075067000766
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 26C/1 khu phố Nhứt Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
 - Điện thoại : 0918019199
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Giám đốc Phòng Đất đai CTCP Sonadezi Giang Điền
 - Số lượng cổ phần nắm giữ : 4.500.000 cổ phần, chiếm 15,0% VDL.
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0,0% VDL.
 - + Sở hữu đại diện : 4.500.000 cổ phần, chiếm 15,0% VDL (đại diện cho Tổng Công ty CP Phát triển Khu công

nghiệp)

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

2. Họ và tên : QUÁCH NGỌC BỬU

Đã nêu trong mục lý lịch thành viên Ban điều hành

3. Họ và tên : TRẦN VĨ HOÀI HƯƠNG

Đã nêu trong mục lý lịch thành viên Ban điều hành

4. Họ và tên : TRẦN ANH DŨNG

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: : 28/04/1971
- Nơi sinh : TP. Hồ Chí Minh
- Số CCCD : 079071012258
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 29 đường 6, khu nhà ở Bắc Đinh Bộ Lĩnh, Nguyễn Xí, F26, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 0935754078
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư xây dựng chuyên ngành: Xây dựng cầu đường
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường Sonadezi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Sonadezi
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 300.000 cổ phần, chiếm 1,0% VDL

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 300.000 cổ phần, chiếm 1,0% VDL.
- + *Sở hữu đại diện* : 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không

- Người có liên quan nắm giữ : Không
cổ phần

5. HỌ VÀ TÊN : VÕ THÀNH TÂM

- Giới tính : Nam

- Ngày tháng năm sinh: : 24/07/1970

- Nơi sinh : Đồng Nai

- Số CCCD : 075070000884

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : 26/2B, KP1, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa,
Đồng Nai

- Điện thoại : 0913610593

- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

- Chức vụ đang nắm giữ tại : TP. Nhân sự - hành chính, Thành viên Hội đồng
Công ty quản trị Công ty CP Môi trường Sonadezi;

- Chức vụ đang nắm giữ ở các : Không
tổ chức khác

- Số lượng cổ phần nắm giữ : 92.928 cổ phần, chiếm 0,085% VDL

Trong đó:

+ *Sở hữu cá nhân* : 17.928 cổ phần, chiếm 0,06% VDL.

+ *Sở hữu đại diện* : 75.000 cổ phần, chiếm 0,025% VDL (*đại diện
cho Công đoàn Cơ sở Công ty*)

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

- Các khoản nợ đối với Công : Không
ty

- Lợi ích liên quan đối với : Không
công ty

- Người có liên quan nắm giữ : Không
cổ phần

6. HỌ VÀ TÊN : PHÍ THỊ LỆ THÚY

- Giới tính : Nữ

- Ngày tháng năm sinh: : 14/06/1979

- Nơi sinh : Hải Hưng (Hải Dương)

- Số CCCD : 030179010506

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : 481/8, KP5B, P. Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai

- Điện thoại :
- Trình độ chuyên môn : KS Công nghệ môi trường, ThS KH&QL môi trường
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường Sonadezi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 3.000.000 cổ phần, chiếm 10,0% VĐL

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần, chiếm 0,0% VĐL.
- + *Sở hữu đại diện* : 3.000.000 cổ phần, chiếm 10,0% VĐL (đại diện cho Tổng Công ty CP Phát triển Khu công nghiệp)
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phần : Không

7. HỌ VÀ TÊN : NGUYỄN THANH PHÚC

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: : 17/08/1987
- Nơi sinh : Hà Nội
- Số CCCD : 001087008900
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 54a Bà Triệu, p. Hàng Bài, q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại :
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Tài chính doanh nghiệp tại Mỹ
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường Sonadezi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Trợ lý TGD kiêm Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng B.M.T, Công ty cổ phần Đầu tư XNK RED
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm 0% VĐL

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0,0% VDL.
- + Sở hữu đại diện : 0 cổ phần, chiếm 0% VDL
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phần : Không

8. HỌ VÀ TÊN : NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: : 26/08/1983
- Nơi sinh : Đồng Nai
- Số CCCD : 075183003087
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 234 đường Đỗ Văn Thi, KP Nhất Hòa, phường Hiệp Hòa, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại : 0915 608 279
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Người phụ trách quản trị Công ty cổ phần Môi trường Sonadezi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 7.760 cổ phần, 0,025% VDL

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân : 7.760 cổ phần, chiếm 0,025% VDL
- + Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Chồng- Bạch Văn Hiền Sở hữu 66 cổ phần chiếm tỷ lệ 0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, HĐQT luôn đảm bảo tính tập trung, thống nhất, liên tục và kế thừa. Hội đồng quản trị đã thực hiện khá tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình được quy định trong Điều lệ Công ty để quản lý và điều hành Công ty.

Từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2021 đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng quản trị làm việc theo chế độ tập thể, có sự bàn bạc, trao đổi cụ thể, chi tiết về các vấn đề qua đó đã đạt được sự thống nhất cao trong việc nghị quyết, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

HĐQT đã duy trì các cuộc họp thường kỳ và đột xuất để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh. Nội dung và trình tự các phiên họp đều được thực hiện nghiêm túc, theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Ngày 10/04/2021, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2021:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	21/NQ-SZE-HĐQT	25/01/2021	Nghị quyết Hội đồng quản trị lần thứ 5- Nhiệm kì 2 (2020-2025)	100%
2	22/NQ-SZE-HĐQT	05/03/2021	Nghị quyết về việc Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
3	23/NQ-SZE-HĐQT	01/04/2021	Nghị quyết v/v Thông qua việc ký hợp đồng, giao dịch với người liên quan	100%
4	24//NQ-SZE-HĐQT	01/04/2021	Nghị quyết Hội đồng quản trị lần thứ 6- Nhiệm kì 2 (2020-2025)	100%
5	25//NQ-SZE-HĐQT	23/04/2021	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
6	26/NQ-SZE-HĐQT	19/05/2021	Nghị quyết v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021 và chi trả tiền thưởng người quản lý công ty năm 2020	100%
7	26A/NQ-SZE-HĐQT	13/08/2021	Nghị quyết Hội đồng quản trị lần thứ 7- Nhiệm kì 2 (2020-2025)	100%
8	27/NQ-SZE-HĐQT	24/08/2021	Nghị quyết v/v vay vốn tại quỹ Bảo vệ Môi trường Tỉnh Đồng Nai và	100%

			giao dịch tín dụng tại Ngân hàng TMCP phát triển TP Hồ Chí Minh	
9	28/NQ-SZE-HĐQT	26/11/2021	Nghị quyết Hội đồng quản trị lần thứ 8- Nhiệm kì 2 (2020-2025)	100%
II	Quyết định			
1	23/QĐ-SZE-HĐQT	07/01/2021	Quyết định v/v Phê duyệt điều chỉnh thành viên Tổ thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu- Dự án: Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp – Quy mô 21,7 h.a- Địa điểm: xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai	100%
2	24/QĐ-SZE-HĐQT	18/03/2021	Quyết định v/v Quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030(Năm 2021)	100%
3	25/QĐ-SZE-HĐQT	23/04/2021	Quyết định ban hành Quy chế Nội bộ về quản trị công ty	100%
4	26/QĐ-SZE-HĐQT	23/04/2021	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	100%
5	27/NQ-SZE-HĐQT	29/04/2021	Quyết định v/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu (Lần 5) – Dự án: Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp – Quy mô 21,7ha. Địa điểm: Xã Vĩnh Tân – Huyện Vĩnh Cửu – Tỉnh Đồng Nai	100%
6	28/QĐ-SZE-HĐQT	26/11/2021	Quyết định v/v Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kì II (2020-2025)	100%
7	29/NQ-SZE-HĐQT	15/12/2021	Quyết định v/v bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền là Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

SZE là Công ty đại chúng thực hiện đăng ký giao dịch, do đó, cơ cấu HĐQT không phải đáp ứng điều kiện về số lượng thành viên HĐQT độc lập. Vì vậy, Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập

e) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bảng số 16: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Bà Ngô Thị Châu Loan	Trưởng Ban kiểm soát	0,06%
2	Bà Nguyễn Bách Thảo	Thành viên Ban kiểm soát	0%
3	Bà Nguyễn Thị Nữ	Thành viên Ban kiểm soát	0%

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty như sau:

1. Họ và tên : NGÔ THỊ CHÂU LOAN

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: : 11/08/1970
- Nơi sinh : Biên Hòa - Đồng Nai
- Số CCCD : 075170001062
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 432, đường Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 5, phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại : 0907158789
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi;
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 1.519.252 cổ phần, chiếm 5,06% VDL.

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 19.252 cổ phần, chiếm 0,06% VDL.
- + *Sở hữu đại diện* : 1.500.000 cổ phần, chiếm 5,0% VDL (đại diện cho Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp)
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ : Không

cổ phiếu

- 2. Họ và tên : NGUYỄN BÁCH THẢO**
- Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh: : 22/01/1982
 - Nơi sinh : Biên Hòa – Đồng Nai
 - Số CMND : 075182001867
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : D6/2, KP 6, phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai
 - Điện thoại :
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Môi trường Sonadezi
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền
 - Số lượng cổ phần nắm giữ : 1.500.000 cổ phần, chiếm 5,0% VĐL

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần, chiếm 0,0% VĐL.
- + *Sở hữu đại diện* : 1.500.000 cổ phần, chiếm 5,0% VĐL (đại diện cho Tổng Công ty Phát triển Khu công nghiệp)
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phần : Không

3. HỌ VÀ TÊN : NGUYỄN THỊ NỮ

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: : 20/06/1984
- Nơi sinh : Thanh Hóa
- Giấy PP số : B6699920 Ngày cấp: 09/05/2012 Nơi cấp: Cục QLXNC
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : B7.02 Chung cư Toàn Nhà Sen Xanh, 36 Trịnh

Đình Thảo, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú,
Thành phố Hồ Chí Minh

- Điện thoại :
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính ngân hàng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Ban kiểm soát Công ty môi trường Sonadezi
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm 0% VDL

Trong đó:

- + *Sở hữu cá nhân* : 0 cổ phần, chiếm 0% VDL.
- + *Sở hữu đại diện* : 0 cổ phần, chiếm 0% VDL
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phần : Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty, các công việc thực hiện cụ thể như sau:
 - Ban kiểm soát đã phân công công việc cụ thể cho từng thành viên, lập kế hoạch kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
 - Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.
 - Thẩm định các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán. Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực hợp lý của báo cáo tài chính, giám sát việc thực thi các ý kiến của đơn vị kiểm toán đưa ra.
 - Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi các cổ đông.
 - Thực hiện việc giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự họp tất cả các cuộc họp HĐQT xem xét các văn bản nội bộ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản trị công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng, chủ trương điều hành của

công ty.

- Các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2021:
 - Cuộc họp lần thứ 1: ngày 15/4/2021: Ban kiểm soát họp thống nhất triển khai chương trình công tác năm 2021 và Phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban kiểm soát theo kế hoạch công tác;
 - Cuộc họp lần thứ 2: ngày 29/06/2021: Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, đánh giá các mặt hoạt động của công ty, thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021;
 - Cuộc họp lần thứ 3: ngày 02/11/2021: Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát, đánh giá các mặt hoạt động của công ty, thẩm định báo cáo kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát

Tiền lương, thưởng và thù lao, các khoản lợi ích năm 2021:

Họ và tên	Lương	Thù lao
1. Hội đồng quản trị		
Ông Võ Huỳnh Trung Hưng		96.000.000
Ông Trần Anh Dũng		72.000.000
Bà Quách Ngọc Bửu		72.000.000
Bà Trần Võ Hoài Hương		72.000.000
Ông Nguyễn Thanh Phúc		72.000.000
Ông Võ Thành Tâm		72.000.000
Bà Phí Thị Lệ Thủy		72.000.000
2. Ban kiểm soát		
Bà Ngô Thị Châu Loan	336.000.000	
Bà Nguyễn Bách Thảo		36.000.000
Bà Nguyễn Thị Nữ		36.000.000
3. Ban điều hành		
Bà Quách Ngọc Bửu	400.800.000	
Ông Nguyễn Duy Hoàng	368.400.000	
Bà Trần Võ Hoài Hương	368.400.000	
Ông Nguyễn Hoàng Dương	336.000.000	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Bảng số 17: Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hoàng Dương	Kế toán trưởng	8.558	0.028%	614	0.00%	Mua và bán
2	Lê Liên Xuân	Vợ của TV HĐQT (Trần Anh Dũng)	0	0.00%	1.190.000	3.97%	Mua
3	CTCP đầu tư xây dựng B.M.T	Có liên quan TV HĐQT (Nguyễn Thanh Phúc)	3.900.000	13%	0	0.00%	Bán

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ**Bảng số 18: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua, ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số Giấy NSH: 3600890938 Ngày cấp: 26/06/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 18/NQ-SZE-HĐQT ngày 28/12/2020	Lập báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường: Giá trị 499.400.000 đồng
2	Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số Giấy NSH: 3600890938 Ngày cấp: 2/06/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 18/NQ-SZE-HĐQT ngày 28/12/2020	Thực hiện các thủ tục môi trường liên quan đến kế hoạch vận hành thử nghiệm hạng mục: Trạm xử lý nước thải công suất 190m3/ngày đêm. Xử lý bùn hầm vệ sinh công suất 100m3/ngày đêm và Nhà máy tái chế chất thải làm mùn Compost công suất 450 tấn/ ngày. Giá trị 499.840.000 đồng

3	Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số Giấy NSH: 3601635899 Ngày cấp: Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 18/NQ-SZE-HĐQT ngày 28/12/2020	Vận hành thử nghiệm công trình: Cải tạo, nâng cấp Hệ thống xử lý nước thải 180m3/ ngày đêm- Hệ thống xử lý bùn hàm vệ sinh 100m3/ ngày đêm. Giá trị 1.477.091.813 đồng
4	Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số Giấy NSH: 3600890938 Ngày cấp: 26/06/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 18/NQ-SZE-HĐQT ngày 28/12/2020	Khởi động sinh học công trình Cải tạo nâng cấp Hệ thống xử lý nước thải 180m3/ ngày đêm. Giá trị 997.194.385 đồng
5	Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số Giấy NSH: 3600890938 Ngày cấp: 26/06/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 23/NQ-SZE-HĐQT ngày 01/04/2021	Thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn nguy hại giá trị 84.869.400 đồng
6	Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số Giấy NSH: 3600890938 Ngày cấp: 26/06/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2020	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: Giá trị 9.900.000 đồng
7	Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	Liên quan đến cổ đông lớn		Số 1 đường 3A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình tân, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2020	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Giá trị 66.352.000 đồng
8	Công ty Cổ phần Cảng	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số Giấy NSH: 3600890938 Ngày cấp: 26/06/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2020	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Giá trị 260.738.500 đồng
9	Công ty Cổ phần Sonadezi Long	Liên quan đến cổ đông lớn		KCN Long thành, xã Tam An, Long Thành, tỉnh	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Giá trị

	Thành			Đồng Nai		ngày 31/12/2020	61.908.000 đồng
10	Công ty Cổ phần Sonadezi An Bình	Liên quan đến cổ đông lớn		Khu CN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2020	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Giá trị 13.945.800 đồng
11	Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	Liên quan đến cổ đông lớn		Tầng 1, số 1 đường 1 KCN Biên Hòa P An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2020	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Giá trị 189.002.550 đồng
12	Công ty Cổ phần Sơn Đồng Nai	Liên quan đến cổ đông lớn		Đường số 7, KCN Biên Hòa 1, An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2020	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Giá trị 51.040.000 đồng
13	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và vật liệu Đồng Nai	Liên quan đến cổ đông lớn		Số 138, Khu phố 1, Đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2020	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Giá trị 10.529.200 đồng
13	Trường cao đẳng Công nghệ và quản trị Sonadezi	Liên quan đến cổ đông lớn		Số 1 đường 6A KCN Biên hòa 2,P An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2020	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Giá trị 27.500.000 đồng
14	Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai	Liên quan đến cổ đông lớn		Số 48, Đường cách mạng tháng 8,P Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 20/NQ-SZE-HĐQT ngày 31/12/2020	Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Giá trị 23.984.400 đồng
15	Công ty cổ phần Dịch vụ Sonadezi	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số Giấy NSH: 3600890938 Ngày cấp: 26/06/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	2021	NQ số 17/NQ-SZE-HĐQT ngày 11/12/2020	Vận hành nhà máy Compost giá trị 13.881.442.190 đồng
16	Công ty cổ phần Dịch vụ	Tổ chức có liên quan của	Số Giấy NSH: 3600890938 Ngày cấp:	Tầng 8, Tòa nhà Sonadezi, Số 01, Đường	2021	NQ số 05/NQ-SZE-	Thuê vận hành ô chôn lấp hợp vệ sinh tại Khu xử lý rác thải Vĩnh Tân

Sonadezi	người nội bộ	2/06/2019 Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Đồng Nai	1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai	HĐQT ngày 06/05/2020	- Giá trị: 264.000.000 đ
----------	--------------	---	---	-------------------------	--------------------------

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**1. Ý kiến kiểm toán độc lập:**

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. Báo cáo tài chính của Công ty đã được công bố trên website của Công ty tại đường link: <http://www.sonaenco.com.vn/>

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



QUÁCH NGỌC BỬU